

Bản án số: 366/2021/HS-ST
Ngày 08-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liễu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Thế Duy.
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Trung Hiếu – Kiểm sát viên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 303/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 380/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 217/2021/QĐST-HS ngày 09/11/2021 đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1990 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Làng N xã X, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: 69 ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn L, sinh năm 1950 và bà Lê Thị N, sinh năm 1960; vợ tên Phạm Thị H, sinh năm 1990; có 01 con sinh năm 2012; có 01 anh sinh năm 1987; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/5/2016, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 03 (ba) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 36/2016/HSST, ngày 27/5/2016, chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/6/2018, nộp án phí ngày 20/7/2016. Bị bắt tạm giam ngày 18/6/2021, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Công an tỉnh B; trụ sở: Số 3, đường Yersin, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Anh K, chức vụ: Trưởng phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh B, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 25/8/2021). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2/ Công ty Trách nhiệm hữu hạn D; địa chỉ: Số 207, đường 20, ấp H xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp: Ông Đỗ Tiến Đ, 1989; địa chỉ: 207-khu B, ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 22/6/2021). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3/ Anh Nguyễn Quyết T, sinh năm 1994; thường trú: xã N, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1/ Anh Vũ Văn T;

2/ Anh Lưu Văn V;

3/ Anh Trần Trung K;

4/ Anh Hoàng Anh V;

5/ Chị Thị Y;

6/ Anh Lê Văn T.

Tất cả người làm chứng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T là tài xế của Công ty Công ty TNHH D thuộc Khu công nghiệp G, huyện T, tỉnh Đồng Nai từ ngày 02 tháng 6 năm 2021.

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 16/6/2021, Trần Văn T được Công ty TNHH D điều động lái xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INNOVA, màu xám đen, biển số 60LD-028.91 đi giao giày mẫu cho công ty TNHH S tại xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh nên T rủ em họ của T là anh Vũ Văn T1 đi cùng. Sau đó, T điều khiển xe ô tô, biển số 60LD-028.91 chở anh T1 đến Công ty TNHH S để giao giày mẫu nhưng do Công ty TNHH S hết giờ làm việc nên T điều khiển xe ô tô chở anh T quay về thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe ô tô, biển số 60LD-028.91 lưu thông trên đường Đại lộ Bình Dương (hướng thành phố T về hướng thành phố T, tỉnh Bình Dương). Khi đến giao lộ giữa đường Đại lộ Bình Dương và đường 22/12 thuộc phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Đây là đoạn đường có biển báo hiệu giao thông “Cấm rẽ trái từ 16 giờ đến 18 giờ” nhưng T không chấp hành biển báo hiệu giao thông mà điều khiển cho xe rẽ trái vào đường 22/12 để chở T1 đi về phòng trọ tại khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông thuộc Phòng Cảnh sát giao thông

Công an tỉnh Bình Dương gồm: Anh Lương Văn V - Tổ trưởng, cùng các tổ viên là anh Hoàng Anh V, anh Trần Trung K và anh Nguyễn Quyết T đang làm nhiệm vụ điều tiết giao thông nên đã ra hiệu lệnh yêu cầu T dừng xe để kiểm tra nhưng T không chấp hành hiệu lệnh mà tăng ga bỏ chạy về hướng vòng xoay A1, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Anh Nguyễn Quyết T điều khiển xe mô tô, biển số 61A1-000.45, anh Trần Trung K điều khiển xe mô tô, biển số 61A-001.01 chở anh Hoàng Anh V truy đuổi xe ô tô biển số 60LD-028.91 đến gần khu vực vòng xoay A1. Lúc này, xe mô tô biển số 61A-001.01 do anh K điều khiển chạy vượt lên song song với xe ô tô của T, anh V ngồi phía sau ra hiệu lệnh dừng xe nhưng T không chấp hành hiệu lệnh mà tiếp tục điều khiển xe ô tô sang bên trái chèn ép xe mô tô do anh K điều khiển, rồi điều khiển xe ô tô quay lại chạy trên đường 22/12 hướng về Đại lộ Bình Dương. Các anh T, K và V tiếp tục truy đuổi xe ô tô biển số 60LD-028.91 đồng thời gọi bộ đàm cho anh V - Tổ trưởng bố trí lực lượng chốt chặn tại giao lộ ngã tư giữa đường Đại lộ Bình Dương và đường 22/12 thuộc phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khi T điều khiển xe ô tô đến vị trí chốt chặn, anh V tiếp tục ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra nhưng T không chấp hành hiệu lệnh mà tăng ga, vượt chốt chặn, bỏ chạy trên đường Đại lộ Bình Dương rồi rẽ trái vào khu công nghiệp VISIP I, thành phố Thuận An, tiếp tục bỏ chạy trên các tuyến đường trong Khu công nghiệp VISIP I và Khu công nghiệp Sóng Thần, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Các anh Th, anh K và anh V tiếp tục điều khiển xe mô tô để truy đuổi theo xe ô tô do T điều khiển tổng quãng đường khoảng 30 (ba mươi) km.

Đến đoạn đường ĐT 743 thuộc khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, anh Th điều khiển xe mô tô biển số 61A1-000.45 vượt lên phía bên trái của xe ô tô biển số 60LD-028.91 và ra hiệu lệnh cho T dừng xe để kiểm tra nhưng T điều khiển xe ô tô sang bên trái chèn ép xe mô tô biển số 61A1-000.45 do anh Th điều khiển làm xe mô tô bị ngã nghiêng bên trái gây hư hỏng nhẹ. Anh Th dựng xe lên rồi tiếp tục cùng anh K, anh V truy đuổi theo xe ô tô do T điều khiển. Do phương tiện tham gia giao thông đông nên anh Th liền điều khiển xe mô tô biển số 61A1-000.45 vượt lên phía trước bên trái xe ô tô biển số 60LD-028.91 và tiếp tục ra hiệu lệnh yêu cầu T dừng xe nhưng T tiếp tục không chấp hành hiệu lệnh mà điều khiển xe ô tô chèn ép xe mô tô biển số 61A1-000.45, làm hông bên trái của xe ô tô biển số 60LD-028.91 va vào phía bên phải xe mô tô biển số 61A1-000.45, khiến anh Th bị ngã phía trước đầu xe container biển số 51C-224.16, còn xe mô tô biển số 61A1-000.45 bị trượt lao vào gầm trước xe container biển số 51C-224.16. T tiếp tục điều khiển xe ô tô biển số 60LD-028.91 bỏ chạy đến đường M-T, thuộc phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương đuổi kịp, chặn được xe và đưa T cùng xe ô tô biển số 60LD-028.91 về trụ sở Công an phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương để làm việc. Do bức xúc với hành vi chống người thi hành công vụ của Trần Văn T nên nhiều người dân (không xác định được nhân thân) có mặt tại hiện trường đã đập phá xe ô tô, biển số 60LD-028.91 của Trần Văn T gây hư hỏng.

Ngày 16/6/2021, Công an phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương gửi hồ sơ đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy đối với Trần Văn T đến Trung tâm y tế thành phố D, tỉnh Bình Dương. Kết quả của Trung tâm y tế thành phố D, tỉnh Bình Dương xác định: Trần Văn T có nghiện ma túy và tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamine.

Vật chứng:

- 01 (một) USB hiệu Hoco màu đen, dung lượng 16GB chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ án.

- Xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INNOVA, màu xám đen, số khung: 3EM9J3361731, số máy: 1TRA563126, biển số 60LD-028.91.

- Xe mô tô đặc chủng nhãn hiệu HONDA màu trắng, số khung: MC305008164, số máy: MC24E3109446, biển số 61A1-000.45.

- 01 (một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn T.

- 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C mang tên Trần Văn T.

Kết luận định giá tài sản số 2999/KL-HĐĐGTS ngày 17/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương:

- + Giá trị tài sản tương tự với xe ô tô, biển số 60LD-028.91 tại thời điểm ngày 16/6/2021 trước khi xảy ra va chạm, bị hư hỏng là 550.000.000 đồng (năm trăm năm mươi triệu đồng).

- + Giá trị thiệt hại (chi phí sửa chữa, khôi phục lại tình trạng ban đầu) của xe ô tô, biển số 60LD-028.91 tại thời điểm ngày 16/6/2021 là 40.400.000 đồng (bốn mươi triệu bốn trăm ngàn đồng).

Kết luận định giá tài sản số 3001/KL-HĐĐGTS ngày 17/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương:

- + Giá trị tài sản tương tự với xe mô tô, biển số 61A1-000.45 tại thời điểm ngày 16/6/2021 trước khi xảy ra va chạm, bị hư hỏng là 112.500.000 đồng (một trăm mười hai triệu năm trăm ngàn đồng).

- + Giá trị thiệt hại (chi phí sửa chữa, khôi phục lại tình trạng ban đầu) của xe mô tô, biển số 61A1-000.45 là 18.475.000 đồng (mười tám triệu bốn trăm bảy mươi lăm ngàn đồng).

Đối với thương tích do bị ngã xe khi truy đuổi bị cáo Trần Văn T, anh Nguyễn Quyết T có đơn từ chối giám định thương tích nên không xem xét.

Đối với anh Võ Văn T1 đi trên xe cùng với bị cáo Trần Văn T, quá trình xảy ra sự việc anh T1 có khuyên T dừng xe theo yêu cầu của lực lượng Cảnh sát giao thông nhưng T không nghe, anh T1 không kêu T bỏ chạy hay chỉ đường cho T bỏ chạy nên không có căn cứ xử lý đối với anh T1.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKSBD-P2 ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn T phạm tội

“Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm e, n khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho Công an tỉnh Bình Dương thiệt hại xe mô tô biển số 61A1-000.45 là 18.475.000 đồng.

Biện pháp tư pháp: Đề nghị trả lại cho bị cáo Trần Văn T Giấy chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe hạng C tên Trần Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, trong phần nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Tiến Đức và anh Nguyễn Quyết Thắng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định được: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/6/2021, Trần Văn T đã có hành vi không chấp hành hiệu lệnh dừng xe của lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương khi đang làm nhiệm vụ điều tiết giao thông. Bị cáo Trần Văn T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INNOVA, biển số 60LD-028.91 bỏ chạy trên nhiều tuyến đường thuộc địa bàn thành phố T và thành phố D, tỉnh Bình Dương, vượt chốt kiểm tra, chèn ép xe mô tô đặc chủng của lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương đang làm nhiệm vụ nhằm cản trở lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương thực hiện công vụ, đủ yếu tố cấu thành tội Chống người thi hành công vụ quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng số 88/CT-VKSBD-P2 ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng, nhưng đã xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của các cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực quản lý hành chính làm giảm hiệu lực quản lý của các cơ quan Nhà nước. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi điều khiển xe ô tô không chấp hành hiệu lệnh của lực lượng cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ là vi phạm pháp luật, cản trở việc thực hiện công vụ nhưng vì sợ bị phạt, sợ bị Công ty đuổi việc bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là “Cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng” và “dùng phương tiện có khả năng gây nguy hại cho nhiều người để phạm tội” theo quy định tại điểm e, n khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự thể hiện ở việc bị cáo sử dụng xe ô tô chống lại hiệu lệnh của lực lượng cảnh sát giao thông trên nhiều tuyến đường từ thành phố Thuận An sang thành phố D vào lúc 17 giờ 30 phút là thời điểm đông người tham gia giao thông qua lại, có thể gây tai nạn nguy hiểm tính mạng cho nhiều người.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; quá trình tham gia bộ đội bị cáo được Trung đoàn Bộ binh 3 tặng Giấy khen vì có nhiều thành tích trong phong trào thi đua quyết thắng năm 2010. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động, nghiện ma túy, đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại Trung đoàn Bộ binh 3; đã từng bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[7] Về hình phạt: Xét bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, có 02 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây tâm lý lo lắng bức xúc trong nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời mới có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Thiệt hại (chi phí sửa chữa, khôi phục lại tình trạng ban đầu) của xe mô tô, biển số 61A1-000.45 là 18.475.000 đồng là do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Quá trình tố tụng, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên.

Đối với thương tích do bị ngã xe khi truy đuổi bị cáo Trần Văn T, anh Nguyễn Quyết T có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INNOVA, màu xám đen, số khung: 3EM9J3361731, số máy: 1TRA563126, biển số 60LD-028.91, do chưa xác định được ai là người gây ra thiệt hại và Công ty TNHH DongShin Việt Nam không có yêu cầu bồi thường nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[9] Biện pháp tư pháp: Xét Giấy chứng minh nhân dân và Giấy phép lái xe hạng C tên Trần Văn T là tư vật của bị cáo, cần tuyên trả lại cho bị cáo.

Đối với anh Võ Văn T1 đi trên xe cùng với bị cáo Trần Văn T, quá trình xảy ra sự việc anh T1 có khuyên T dừng xe theo yêu cầu của lực lượng Cảnh sát giao thông nhưng T không nghe, anh T1 không kêu T bỏ chạy hay chỉ đường cho T bỏ chạy nên không có căn cứ xử lý đối với anh T1.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e, n khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2021.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Trần Văn T có trách nhiệm bồi thường cho Công an tỉnh Bình Dương số tiền 18.475.000 (mười tám triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Trần Văn T 01 Giấy chứng minh nhân dân và 01 Giấy phép lái xe hạng C tên Trần Văn T (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/9/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 923.750 (chín trăm hai mươi ba nghìn bảy trăm năm mươi) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thành phố D (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an thành phố D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi cư trú của bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (03);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liễn

